

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Số: /BC-CĐSL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả cải tiến chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 360/KH-CĐSL ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc cải tiến chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2023.

Căn cứ kết quả tự đánh giá cơ sở GDNN và kết quả tự đánh giá các chương trình đào tạo năm 2023.

Căn cứ kết luận đánh giá 04 chương trình đào tạo trọng điểm năm 2023 trong Biên bản đánh giá ngoài của đơn vị kiểm định chất lượng.

Căn cứ báo cáo kết quả cải tiến của các đơn vị trong nhà trường.

Trường Cao đẳng Sơn La xây dựng Báo cáo kết quả cải tiến chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong năm học 2023 - 2024 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Tiêu chuẩn 1.4: Hằng năm, các văn bản quy định về tổ chức và quản lý của trường được rà soát, thực hiện điều chỉnh nếu cần thiết

*** Biện pháp:**

- Thực hiện rà soát các văn bản quy định về tổ chức và quản lý của trường, thực hiện điều chỉnh nếu cần thiết nhằm nâng cao cải tiến chất lượng các văn bản quy định về tổ chức và quản lý.

*** Các công việc thực hiện:**

- Tiếp nhận các văn bản điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản mới.
- Đánh giá tác động của các văn bản và ghi phiếu quản lý sự thay đổi HS/8.5.6/01/BISO.
- Xây dựng dự thảo văn bản. .
- Trình Lãnh đạo trường ban hành văn bản xin ý kiến các đơn vị và CBVC.
- Báo cáo tổng hợp ý kiến các đơn vị vào bảng, có cột giải trình việc tiếp thu hay không tiếp thu dựa trên căn cứ pháp lý các đơn vị, cá nhân viện dẫn.
- Công khai báo cáo để CBVC biết, phản hồi trên hệ thống văn bản nội bộ.

- Thống nhất điều chỉnh văn bản và tham mưu ban hành văn bản.

*** Kết quả:**

- Năm 2023, Nhà trường tiếp nhận rà soát 18 văn bản điều chỉnh sửa đổi, bổ sung, văn bản mới.
- Đã đánh giá tác động của các văn bản thông qua phiếu Quản lý sự thay đổi Quy chế, Quy định ban hành mới, sửa đổi, bổ sung năm học 2023-2024 của các đơn vị.
- Đã ban hành văn bản dự thảo Quy chế, Quy định ban hành mới, sửa đổi, bổ sung năm học 2023-2024 kèm Công văn xin ý kiến.
- Đã công khai các báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các đơn vị và công khai đăng tải trên hệ thống.
- Đã thống nhất điều chỉnh, tham mưu ban hành: 18 văn bản.

2. Tiêu chuẩn 2.4: Thực hiện đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học.

*** Biện pháp:**

Sang năm học 2023-2024, Nhà trường đã bổ sung phương thức đào tạo theo niên chế.

*** Các công việc thực hiện:**

- Áp dụng phương thức đào tạo theo niên chế.
- Xây dựng Quy chế đào tạo theo niên chế.

*** Kết quả:**

- Đã thực hiện phương thức đào tạo theo niên chế song song với phương thức đào tạo theo tín chỉ trong năm học 2023-2024.
- Đã xây dựng và ban hành 04 quy chế đào tạo theo niên chế.

3. Tiêu chuẩn 3.3: Đội ngũ nhà giáo của Trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có.

*** Biện pháp:**

- Tiến hành rà soát, lập danh sách nhà giáo chưa có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia/kỹ năng thực hành nghề.
- Thường xuyên liên hệ với Tổng cục giáo dục nghề nghiệp và các đơn vị có thẩm quyền về tổ chức đánh giá kỹ năng nghề và cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia/kỹ năng thực hành nghề.
- Cử giảng viên tham gia khi có đơn vị tổ chức đánh giá và cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia/kỹ năng thực hành.

*** Các công việc thực hiện:**

- Yêu cầu các khoa chuyên môn rà soát đội ngũ giảng viên dạy chuyên ngành (gồm cả giảng viên kiêm giảng ở các phòng, trung tâm).
- Căn cứ vào trình độ đào tạo đại học hoặc thạc sĩ lựa chọn cơ sở trên trang thông tin của Vụ Kỹ năng nghề; Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp <http://kynangnghe.gov.vn/danhgia/to-chuc-danh-gia>, đăng ký đánh giá kỹ năng nghề.

- Gửi công văn đề nghị các đơn vị đang được phép cấp chứng chỉ kỹ năng nghề giúp đỡ bồi dưỡng cấp chứng chỉ đối với những nghề chưa đạt tỷ lệ 70%.

- Cử giảng viên đi đánh giá.

*** Kết quả:**

- Đã rà soát, lập danh sách nhà giáo chưa có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia/kỹ năng thực hành nghề: 158 nhà giáo (26 nhà giáo có chứng chỉ nghề quốc gia/ kỹ năng thực hành nghề).

4. Tiêu chuẩn 5.5: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa bảo đảm quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo

*** Biện pháp:**

- Bố trí lại một số phòng, thí nghiệm thực hành, theo phương án số 37/PACĐSL ngày 12/10/2022 đã được phê duyệt.

- Thực hiện xây mới một số dãy nhà cho các khoa.

*** Các công việc thực hiện:**

- Xác định về quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo.

- Xây dựng công văn phối hợp với các khoa về rà soát cơ sở vật chất, các dãy toà nhà để bố trí, sắp xếp các phòng thí nghiệm thực hành.

- Phối hợp với khoa về việc xây dựng cơ sở vật chất theo lộ trình.

*** Kết quả:**

- Đã xây dựng công văn xin ý kiến phối hợp với các khoa rà soát cơ sở vật chất, các dãy toà nhà để bố trí, sắp xếp các phòng thí nghiệm thực hành. Đã thống nhất phương án bố trí, sắp xếp lại phòng thí nghiệm, thực hành, phòng học lý thuyết và văn phòng làm việc của các khoa, trung tâm.

5. Tiêu chuẩn 5.8: Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó.

*** Biện pháp:**

- Phối hợp với các khoa rà soát trang thiết bị của từng ngành, nghề đào tạo (sau khi được phân bổ kinh phí năm 2024).

- Tổng hợp đối sánh trang thiết bị của từng ngành, nghề đào tạo.

- Bổ sung trang thiết bị còn thiếu. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị cho các ngành, nghề từ chương trình mục tiêu quốc gia và ngân sách của tỉnh, đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

*** Các công việc thực hiện:**

- Xây dựng công văn phối hợp với các khoa về rà soát trang thiết bị của từng ngành, nghề đào tạo
- Yêu cầu các khoa lập biểu so sánh trang thiết bị đào tạo của các khoa, đề xuất mua sắm trang thiết bị đào tạo còn thiếu.
- Báo cáo tổng hợp đối sánh trang thiết bị của từng ngành, nghề đào tạo.
- Lập phương án đề xuất mua sắm các trang thiết bị còn thiếu.
- Tổng hợp đề xuất của toàn trường gửi P.KHTC để đăng ký, khảo sát nhu cầu thực tế.
- Phối hợp cùng P.KH-TC khảo sát, xác định nhu cầu thực tế, lập báo cáo trình Hiệu trưởng phê duyệt.
- Thực hiện mua sắm tập trung theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên có thẩm quyền.

*** Kết quả:**

- Đã xây dựng phối hợp với các khoa: rà soát trang thiết bị của từng ngành, nghề đào tạo; các khoa lập bảng so sánh, đối chiếu danh mục thiết bị đào tạo năm 2023, đề xuất mua sắm trang thiết bị đào tạo còn thiếu.
- Lập phương án đề xuất mua sắm các trang thiết bị còn thiếu; Tổng hợp đề xuất của toàn trường gửi P.KHTC để đăng ký, khảo sát nhu cầu thực tế.
- Lập báo cáo thẩm định dự toán và danh mục mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trường Cao đẳng Sơn La.

6. Tiêu chuẩn 5.14: Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học.

*** Biện pháp:**

- Triển khai các hoạt động trong từng tháng của năm học 2023- 2024.
- Lập kế hoạch phục vụ bạn đọc năm học 2023 - 2024.
- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn sinh viên tra cứu và tìm kiếm tài liệu trang Thư viện số Trường Cao đẳng Sơn La theo địa chỉ <http://103.166.185.246>.
- Tổ chức tuyên truyền hoạt động thư viện.
- Tổng hợp hàng tháng các bài viết đăng tải trên Website yêu cầu của Ban biên tập Website.

*** Các công việc thực hiện:**

- Hợp triển khai trong năm học về cách thức tổ chức các hoạt động trong năm học.
- Xây dựng kế hoạch phục vụ cả năm và các hoạt động phục vụ thường xuyên.
- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn sinh viên tra cứu và tìm kiếm tài liệu.
- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền.
- Đăng tải các thông tin, giới thiệu sách,.. lên website của Trung tâm theo yêu cầu của Ban biên tập Website.

*** Kết quả:**

- Nhà trường có hệ thống tài liệu rất phong phú cả bản cứng và bản điện tử phục vụ cho công tác nghiên cứu, học tập của GV và HSSV theo quy định của Tổng cục GDNN. Cán bộ, GV và HSSV của Trường khi đến thư viện đọc sách - mượn sách phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập đều thực hiện đúng theo quy trình do Nhà trường ban hành.

- Thời gian mở cửa của thư viện (3 phòng mượn, máy, đọc) được bố trí liên tục từ thứ hai đến thứ sáu hằng tuần, sáng từ 7 giờ - 11 giờ, chiều từ 13 giờ - 17 giờ, đáp ứng được nhu cầu tra cứu của CBQL, nhà giáo và người học.

- Thư viện lập kế hoạch giới thiệu sách, tài liệu cho HSSV, lập báo cáo kết quả hoạt động và đề ra kế hoạch hoạt động.

- Giới thiệu sách cho HSSV lồng vào các buổi sinh hoạt GV chủ nhiệm. Ngoài Cán bộ giáo viên và HSSV luôn là những cộng tác viên tuy tuyên truyền giới thiệu sách mới đến bạn đọc khi trung tâm cần có sự phối hợp để phổ biến thông tin mượn trả sách, tài liệu của HSSV.

- Thư viện có phần mềm ILib 6.5 quản lý nghiệp vụ thư viện; Phần mềm quản lý tài liệu số, website thư viện. Việc tìm tài liệu và mượn sách đã có hướng dẫn chi tiết tại trang web của TT Thông tin - Thư viện.

- Thực hiện đầy đủ việc đăng tải các thông tin, giới thiệu sách,.. lên website của Trung tâm theo yêu cầu của Ban biên tập Website

7. Tiêu chuẩn 9.1: Hằng năm, khảo sát ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động

*** Biện pháp:**

- Chính sửa cải tiến mẫu phiếu, các câu hỏi khảo sát. Phối kết hợp các khoa, phòng, giáo viên chủ nhiệm, phát phiếu khảo sát trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện tới HSSV tốt nghiệp.

- Khảo sát bằng hình thức điện thoại, zalo, facebook, Email. Áp dụng goole trang tính, goole Maps mới để phục vụ công tác khảo sát của T.TSVL

*** Các công việc thực hiện:**

- Dự thảo mẫu phiếu, câu hỏi khảo sát (Mẫu phiếu khảo sát trực tiếp và mẫu khảo sát dưới hình thức điện thoại, zalo, goole trang tính, goole forms)

- Xin ý kiến các đơn vị về mẫu phiếu, câu hỏi khảo sát

- Tổng hợp ý kiến và hoàn thiện mẫu phiếu, câu hỏi khảo sát

- Tham mưu ban hành mẫu phiếu, câu hỏi khảo sát

- Phối kết hợp các khoa, phòng, giáo viên chủ nhiệm, phát phiếu khảo sát trực tiếp .

- Thực hiện khảo sát dưới hình thức điện thoại, zalo, goole trang tính, goole forms,

*** Kết quả:**

- Mẫu phiếu khảo sát được chỉnh sửa, cải tiến: 10 phiếu (bao gồm phiếu khảo sát trực tiếp và mẫu khảo sát dưới hình thức điện thoại, zalo, goole trang tính, goole forms)

- Kết hợp các khoa, phòng, giáo viên chủ nhiệm, phát phiếu khảo sát.
- Đã ban hành báo cáo khảo sát năm học 2023-2024

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Ngành Công nghệ thông tin

1.1 Tiêu chuẩn 2.4: Cơ sở đào tạo phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.

*** Biện pháp:**

- Khoa/BM xác định MH/MĐ tổ chức đào tạo tại doanh nghiệp để đảm bảo 30% thời lượng (thực hành, thực tế, thực tập) ngay khi bắt đầu một khóa học và trong từng năm học.
- Khoa/BM đề xuất Nhà trường mời chuyên gia của doanh nghiệp tham gia đào tạo và tổ chức đánh giá kỹ năng nghề cho người học.
- Duy trì kết nối, tổ chức ký kết mới biên bản thỏa thuận đào tạo tại doanh nghiệp.

*** Các công việc thực hiện:**

- Rà soát tỷ lệ MH/HP tổ chức đào tạo tại doanh nghiệp cho từng ngành nghề. Lập danh sách, đăng ký MH/HP tổ chức đào tạo tại doanh nghiệp đảm bảo 30% thời lượng.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo tại doanh nghiệp có sự tham gia của cán bộ kỹ thuật tại doanh nghiệp; Tổ chức các hoạt động thi kỹ năng nghề cho sinh viên, có sự tham gia của doanh nghiệp.
- Rà soát các doanh nghiệp đã ký kết cho từng ngành nghề; Bổ sung kết nối doanh nghiệp đảm bảo ít nhất mỗi CTĐT có từ 3 doanh nghiệp trở lên.

*** Kết quả:**

- Đã thực hiện đăng ký MH/HP đào tạo tại doanh nghiệp đảm bảo 30% thời lượng.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo tại DN có sự tham gia của cán bộ kỹ thuật tại doanh nghiệp. Tổ chức các hoạt động thi kỹ năng nghề cho 16 sinh viên, đạt giải 10 (1giải nhất, 1giải ba, còn lại giấy chứng nhận) có sự tham gia của 02 doanh nghiệp.
- Rà soát các doanh nghiệp đã ký kết cho từng ngành nghề, kết nối 08 doanh nghiệp và trung tâm, cửa hàng máy tính đảm bảo ít nhất mỗi CTĐT có từ 3 doanh nghiệp trở lên.

1.2. Tiêu chuẩn 3.4: Hằng năm, tối thiểu 50% nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị tự làm các cấp.

*** Biện pháp:**

- Khoa triển khai tổ chức hoạt động NCKH là một nhiệm vụ bắt buộc của GV, là điều kiện để xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của GV. Đặc biệt là GV đang thiếu định mức.

- Đăng ký số lượng nhà giáo tham gia NCKH tham gia hội giảng nhà giáo GDNN tham gia hội thi thiết bị tự làm các cấp tăng hơn năm học 2022-2023.

- Đề xuất với Nhà trường có chế độ đãi ngộ đối với nhà giáo đạt kết quả cao trong các hội thi; quan tâm, chia sẻ tạo điều kiện tối đa cho các nhà giáo tham gia NCKH.

*** Các công việc thực hiện:**

- Thực hiện rà soát định mức lao động của GV trong khoa và phân công nhiệm vụ NCKH, làm đồ dùng dạy học cho GV thiếu giờ.

- Nghiên cứu định hướng NCKH của trường về xây dựng phần mềm quản lý công việc và tiến độ thực hiện công việc

- Tham gia hội thi thiết bị tự làm năm học về xây dựng mô hình thực tế ảo trên phần mềm VW16 pro.

- Thực hiện Hội giảng cấp khoa và đề xuất thi GVG các cấp.

*** Kết quả:**

- Đã thực hiện rà soát định mức lao động của GV trong khoa và phân công nhiệm vụ NCKH, làm đồ dùng dạy học cho GV thiếu giờ.

- Tham gia hội thi thiết bị tự làm năm học về xây dựng mô hình thực tế ảo trên phần mềm VW16 pro: 05 giảng viên tham gia, kết quả: 05/05 giảng viên đạt giải khuyến khích.

- Tổ chức Hội giảng cấp khoa: 02 GV tham gia, kết quả 02/02 GV đạt; 01 giảng viên tham gia thi Hội giảng nhà giáo GDNN cấp tỉnh đạt giải 3.

2. Ngành Lâm sinh

2.1. Tiêu chuẩn 2.1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo

*** Biện pháp:**

- Khoa, BM, GV tăng cường hoạt động truyền thông giới thiệu quảng bá trên trang website, facebook... về ngành nghề.

- Khoa phối hợp với TTTS triển khai các hoạt động tuyên truyền, tuyển sinh thường xuyên, kịp thời ngay khi học sinh hết cấp chuẩn bị tốt nghiệp và ngay sau khi tốt nghiệp.

- Khoa phối hợp với trường phổ thông, cơ sở địa phương, doanh nghiệp, cựu HSSV tham gia vào hoạt động tuyển sinh.

*** Các công việc thực hiện:**

- Thực hiện xây dựng các video giới thiệu về ngành nghề; viết bài giới thiệu về ngành nghề; bài viết về các hoạt động đào tạo các ngành nghề của khoa; công khai CDR, CTĐT trên website.

- Thực hiện các hoạt động TTTS: Giảng viên viên bộ môn đi tuyển sinh cùng các đơn vị.

- Thực hiện các hoạt động để kết nối với doanh nghiệp cơ sở lao động, trường học, HSSV.

*** Kết quả:**

- Xây dựng 01 video giới thiệu về ngành nghề; 05 bài viết giới thiệu về ngành nghề về các hoạt động đào tạo các ngành nghề của khoa đăng trên website; đã công khai CĐR, CTĐT trên website của khoa..

- Thực hiện kết nối 06 đơn vị doanh nghiệp, cơ sở lao động; các trung tâm giáo dục thường xuyên trong tỉnh; trên 10 cựu HSSV tham gia hoạt động.

- Thực hiện phối hợp với TTTS- Hướng nghiệp và GTVL triển khai các hoạt động tuyên truyền, tuyển sinh đến học sinh các trường THPT, TT GDTX trên địa bàn tỉnh.

2.2. Tiêu chuẩn 2.7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định

*** Biện pháp:**

- Liên kết với các trường đại học có tổ chức đào tạo liên thông để phối hợp mở lớp.

- Khoa phối hợp với TTTS làm tốt công tác tuyên truyền tuyển sinh trình độ Cao đẳng liên thông; đại học liên thông (nếu được trường ĐH chấp nhận).

*** Các công việc thực hiện:**

- Đã phối hợp với phòng ĐT, liên hệ với các trường đại học trong việc tổ chức đào tạo liên thông.

- Đã phối hợp TTTS để thực hiện mở lớp trên cơ sở nhu cầu của người học và chấp nhận của trường đại học.

*** Kết quả:**

- Gửi công văn đề nghị phối hợp triển khai đào tạo liên thông với trường Đại học Tây Bắc phối hợp triển khai đào tạo liên thông.

- Đã tổ chức khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng chính quy, đại học hệ VLVH năm 2024 đối với các HSSV năm cuối.

- Xây dựng báo cáo khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng, đại học năm 2024.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch, thông báo tuyển sinh liên thông từ trung cấp lên cao đẳng năm 2024.

2.3. Tiêu chuẩn 5.8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.

*** Biện pháp:**

- Khoa/BM rà soát, xác định các môn học cần được áp dụng phần mềm ảo mô phỏng áp dụng trong giảng dạy đảm bảo 50% CTĐT.

- Đề xuất nhà trường đầu tư, mua sắm, thuê chuyên gia xây dựng và tổ chức áp dụng cho từng MH/MĐ.

*** Các công việc thực hiện:**

- Tổng hợp các MH/HP áp dụng phần mềm mô phỏng.

- Xây dựng kế hoạch áp dụng phần mềm mô phỏng.

- Thiết lập báo cáo áp dụng phần mềm mô phỏng.

- Danh sách phần mềm thuê chuyên gia.

*** Kết quả:**

- Rà soát và xác định 05 MH/HP áp dụng phần mềm mô phỏng, bài giảng điện tử và giảng dạy; Lập danh sách và đề xuất nhà trường mua sắm 12 phần mềm mô phỏng thuê chuyên gia để đảm bảo 50 % tỉ lệ CTĐT.

2.4. Tiêu chuẩn 7.7: Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp tối thiểu tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo.

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục tổ chức ngày hội hướng nghiệp và giới thiệu việc làm trên quy mô rộng, trọng tâm, trọng điểm.
- Tổ chức ngoại khóa về hướng nghiệp và giới thiệu việc làm, tự tạo việc làm, khởi nghiệp...

*** Các công việc thực hiện:**

- Tổ chức ngày hội hướng nghiệp và giới thiệu việc làm trên quy mô rộng, trọng tâm, trọng điểm.
- Đã xây dựng kế hoạch, chương trình; trình BGH phê duyệt; tổ chức; đánh giá; báo cáo kết quả.

*** Kết quả:**

- Đã phối hợp với TTTS tổ chức thành công ngày hội hướng nghiệp và giới thiệu việc làm; thông qua hoạt động này sẽ tạo cơ hội cho học sinh, sinh viên (HSSV) được tiếp xúc trực tiếp với nhà tuyển dụng, được cập nhật thông tin liên quan đến các ngành, nghề đào tạo; Cung cấp thông tin tuyển dụng cho HSSV, hỗ trợ nhà tuyển dụng trực tiếp tuyển người lao động tại chương trình; Kết nối được với các doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân trong và ngoài địa bàn tỉnh Sơn La về các lĩnh vực ngành nghề phù hợp với Nhà trường, cựu HSSV.

3. Chăn nuôi- Thú y

3.1. Tiêu chuẩn 2.1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo.

*** Biện pháp:**

- Khoa, BM, GV tăng cường hoạt động truyền thông giới thiệu quảng bá trên trang website, facebook... về ngành nghề.
- Khoa phối hợp với TTTS- Hướng nghiệp và GTVL triển khai các hoạt động tuyên truyền, tuyển sinh thường xuyên, kịp thời ngay khi học sinh hết cấp chuẩn bị tốt nghiệp và ngay sau khi tốt nghiệp.
- Khoa phối hợp với doanh nghiệp, cựu HSSV tham gia vào hoạt động.

*** Các công việc thực hiện cải tiến, nâng cao chất lượng.**

- Xây dựng các video giới thiệu về ngành nghề; viết bài giới thiệu về ngành nghề, các hoạt động đào tạo các ngành nghề của khoa; công khai CDR, CTĐT trên website.
- Triển khai các hoạt động tuyên truyền tuyển sinh đến học sinh các trường THPT, TT GDTX trên địa bàn tỉnh.
- Triển khai các hoạt động để kết nối với doanh nghiệp, cơ sở lao động.

*** Kết quả:**

- Xây dựng 01 video giới thiệu về ngành nghề; 1 bài viết giới thiệu về ngành nghề về các hoạt động đào tạo các ngành nghề của

kho đăng trên website a; đã công khai CDR, CTĐT trên website của khoa..

- Thực hiện kết nối 05 doanh nghiệp cựu HSSV tham gia vào hoạt động ngành, nghề
- Thực hiện phối hợp với TTTS- Hướng nghiệp và GTVL triển khai các hoạt động tuyên truyền, tuyển sinh đến học sinh các trường THPT, Trung tâm GDTX trên địa bàn tỉnh.

3.2. Tiêu chuẩn 2.7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định

*** Biện pháp:**

- Liên kết với các trường Đại học có tổ chức đào tạo liên thông để phối hợp mở lớp.
- Khoa phối hợp với TTTS- Hướng nghiệp và GTVL triển khai công tác tuyên truyền tuyển sinh trình độ Cao đẳng liên thông; Đại học liên thông đến các cựu HSSV.

*** Các công việc thực hiện:**

- Phối hợp với phòng ĐT, liên hệ với các trường đại học trong việc tổ chức đào tạo liên thông.
- Phối hợp TTTS- Hướng nghiệp và GTVL khảo sát nhu cầu người học, tổ chức mở các lớp đào tạo liên thông khi có đủ số lượng HSSV đăng ký:
 - + Đã tổ chức khảo sát nhu cầu học liên thông đối với các HSSV năm cuối
 - + Xây dựng kế hoạch, thông báo tuyển sinh liên thông từ Trung cấp lên cao đẳng năm 2024

*** Kết quả:**

- Gửi công văn đề nghị phối hợp triển khai đào tạo liên thông với trường Đại học Tây Bắc phối hợp triển khai đào tạo liên thông
 - Đã tổ chức khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng chính quy, đại học hệ VLVH năm 2024 đối với các HSSV năm cuối.
 - Xây dựng báo cáo khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng, đại học năm 2024
 - Thực hiện xây dựng kế hoạch, thông báo tuyển sinh liên thông từ trung cấp lên cao đẳng năm 2024

3.3. Tiêu chuẩn 5.2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của CTĐT.

*** Biện pháp:**

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị đào tạo cho ngành CNTY phù hợp với quy định thiết bị đào tạo tối thiểu được xác định trong Thông tư của Bộ LĐ-TB&XH (Thông tư số 14/2023/TT- BLĐTBXH ngày 29/12/2023)

*** Các công việc thực hiện:**

- Lập đề xuất mua sắm bổ sung trang thiết bị đào tạo

*** Kết quả**

- Đã lập đề xuất mua sắm theo TTQT phòng QTTB

3.4. Tiêu chuẩn 5.8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.

*** Biện pháp:**

- Khoa/BM rà soát, xác định các môn học cần được áp dụng phần mềm ảo mô phỏng áp dụng trong giảng dạy đảm bảo tối thiểu 50% CTĐT.

- Đề xuất nhà trường đầu tư, mua sắm, thuê chuyên gia xây dựng và tổ chức áp dụng cho từng MH/MĐ.

*** Các công việc thực hiện:**

- Lập danh sách các môn học, bài học áp dụng phần mềm mô phỏng.

- GV được phân công giảng dạy đăng ký nội dung áp dụng và tự sưu tầm, xây dựng phần mềm mô phỏng

- Tổ chức áp dụng và đánh giá kết quả

- Xác định những nội dung, đề xuất 27 phần mềm cần thuê chuyên gia xây dựng

*** Kết quả:**

- Lập danh sách và xác định 06 môn học, bài học có thể áp dụng phần mềm mô phỏng. Xác định những nội dung và đề xuất 27 phần mềm cần thuê chuyên gia xây dựng đảm bảo tỷ lệ 50% CTĐT.

4. Trồng trọt & Bảo vệ thực vật

4.1. Tiêu chuẩn 2.7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định

*** Biện pháp:**

- Liên kết với các trường Đại học có tổ chức đào tạo liên thông để phối hợp mở lớp.

- Khoa phối hợp với TTTS- Hướng nghiệp và GTVL triển khai công tác tuyên truyền tuyển sinh trình độ Cao đẳng liên thông; Đại học liên thông đến các cựu HSSV

*** Các công việc thực hiện:**

- Phối hợp với phòng ĐT, liên hệ với các trường đại học trong việc tổ chức đào tạo liên thông.

- Phối hợp TTTS- Hướng nghiệp và GTVL khảo sát nhu cầu người học, tổ chức mở các lớp đào tạo liên thông khi có đủ số lượng HSSV đăng ký

*** Kết quả:**

- Gửi công văn đề nghị phối hợp triển khai đào tạo liên thông với trường Đại học Tây Bắc phối hợp triển khai đào tạo liên thông

- Đã tổ chức khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng chính quy, đại học hệ VLVH năm 2024 đối với các HSSV năm cuối.

- Xây dựng báo cáo Khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng, đại học năm 2024

- Thực hiện xây dựng kế hoạch, thông báo tuyển sinh liên thông từ trung cấp lên cao đẳng năm 2024

4.2. Tiêu chuẩn 3.1. 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định

*** Biện pháp:**

Tìm kiếm, liên hệ với các đơn vị được phép tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghề quốc gia liên quan đến nghề trồng trọt, BVTV

*** Các công việc thực hiện:**

Phối hợp với phòng TC - HC, liên hệ với các đơn vị được phép tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghề quốc gia liên quan đến nghề trồng trọt, BVTV

*** Kết quả:**

- Khoa rà soát lập danh sách 13/13 GV giảng dạy chuyên ngành (9 giảng viên cơ hữu và 4 giảng viên phòng ban và trung tâm) chưa có chứng chỉ nghề quốc gia.

- Đã phối hợp với phòng TC-HC liên hệ với các đơn vị được phép tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghề quốc gia liên quan đến nghề trồng trọt, BVTV. Tuy nhiên những nghề nhà trường có nhu cầu đăng ký học chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia/kỹ năng thực hành nghề tổng cục giáo dục nghề nghiệp không tổ chức đánh giá kỹ năng nghề. Trong năm học 2023-2024 không thực hiện làm Công văn đề nghị giúp đỡ; chưa cử giảng viên đi đánh giá kỹ năng nghề nên 13/13 GV chưa tham gia thi ..

5. Ngành Hướng dẫn- Du Lịch

5.1. Tiêu chuẩn 2.1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo.

*** Biện pháp:**

- Khoa, BM, GV tăng cường hoạt động truyền thông giới thiệu quảng bá trên trang website, facebook... về ngành nghề.
- Khoa phối hợp với TTTS triển khai các hoạt động tuyên truyền, tuyển sinh thường xuyên, kịp thời ngay khi học sinh hết cấp chuẩn bị tốt nghiệp và ngay sau khi tốt nghiệp.

- Khoa phối hợp với trường phổ thông, cơ sở địa phương, doanh nghiệp, cựu HSSV tham gia vào hoạt động tuyển sinh.

*** Các công việc thực hiện:**

- Xây dựng các video giới thiệu về ngành nghề; viết bài giới thiệu về ngành nghề; bài viết về các hoạt động đào tạo các ngành nghề của khoa; công khai CDR, CTĐT trên website.

- Triển khai các hoạt động TTTS

- Triển khai các hoạt động để kết nối với DN, cơ sở lao động, trường học, HSSV

*** Kết quả:**

- Xây dựng 01 video giới thiệu về ngành nghề; 01 bài viết giới thiệu về ngành nghề về các hoạt động đào tạo các ngành nghề của khoa đăng trên website; đã công khai CDR, CTĐT trên website của khoa..

- Thực hiện kết nối 05 doanh nghiệp, 03 cơ sở lao động, 50 HSSV tham gia vào hoạt động tuyển sinh ngành, nghề.

- Thực hiện phối hợp với TTTS- Hướng nghiệp và GTVL triển khai các hoạt động tuyên truyền, tuyển sinh đến học sinh các trường THPT, TT GDTX trên địa bàn tỉnh.

5.2. Tiêu chuẩn 2.7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định

*** Biện pháp:**

- Liên kết với các trường Đại học có tổ chức đào tạo liên thông để phối hợp mở lớp.

- Khoa phối hợp với TTTS làm tốt công tác tuyên truyền tuyển sinh trình độ Cao đẳng liên thông; Đại học liên thông (nếu được trường ĐH chấp nhận).

*** Các công việc thực hiện:**

- Trường đã ban hành các kế hoạch tuyển sinh liên thông, thông báo tuyển sinh trong đó có tuyển sinh liên thông từ trung cấp lên cao đẳng nghề Hướng dẫn du lịch. Cụ thể:

- Năm 2023, trường tiếp tục có Kế hoạch tuyển sinh đào tạo liên thông số 354/KH-CĐSL ngày 31/12/2022 và thông báo tuyển sinh liên thông số 381/TB-CĐSL ngày 31/12/2022 về tuyển sinh 5 nghề đào tạo liên thông. Trong đó có nghề Hướng dẫn du lịch tuyển từ trung cấp lên cao đẳng.

- Hằng năm, trường đã có báo cáo về tuyển sinh, đào tạo liên thông với Sở Lao động Thương binh và Xã hội

*** Kết quả:**

- Đã tổ chức khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng chính quy, đại học hệ VLVH năm 2024 đối với các HSSV năm cuối.

- Xây dựng báo cáo khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng, đại học năm 2024

- Thực hiện xây dựng kế hoạch, thông báo tuyển sinh liên thông từ trung cấp lên cao đẳng năm 2024

5.3. Tiêu chuẩn 3.1: 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

*** Biện pháp:**

- Khoa/GV chủ động liên hệ trường cơ sở tổ chức thi chứng chỉ nghề trong cả nước.

- Khoa đề xuất cử GV đi thi Kỹ năng nghề Quốc gia.

*** Các công việc thực hiện:**

- Gửi văn bản đề xuất đi học chương trình Đánh giá kỹ năng nghề quốc gia bậc 3

- Phối hợp với phòng TC - HC, liên hệ với các đơn vị được phép tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghề quốc gia

*** Kết quả:**

- Khoa VHDL đã gửi văn bản đề xuất ngày ngày 09/7/2023 của Khoa Văn hóa - Du lịch về nguyện vọng của nhà giáo, CBQL của khoa được đi học chương trình Đánh giá kỹ năng nghề quốc gia bậc 3

- Trường CĐSL đã gửi văn bản 518/CĐSL ngày 06/10/2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La gửi Tổng cục GDNN về việc đăng ký danh sách giảng viên bồi dưỡng chứng chỉ Kỹ năng nghề quốc gia và tương đương; Công văn số 306/CĐLS-TCHC ngày 10/7/2023 gửi Trường Cao đẳng Du lịch Hải Phòng về việc giúp đỡ mở lớp Bồi dưỡng cấp chứng chỉ kỹ năng nghề cho Nhà giáo.

- Tuy nhiên hiện tại chưa có đơn vị tổ chức thi đánh giá. Vì vậy 04 GV nghề HDDL chưa tham gia thi chứng chỉ KNN quốc gia

5.4. Tiêu chuẩn 5.1: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo

*** Biện pháp:**

- Khoa/BM rà soát các văn bản quy định về phòng học, phòng thực hành, hệ thống điện nước để đảm bảo các quy chuẩn trong

xây dựng và tổ chức đào tạo.

- Xác định số phòng học, phòng thực hành theo quy định của CTĐT.
- Khoa đề xuất, phối hợp với các phòng ban chức năng đề xuất đầu tư và giám sát xây dựng.

*** Các công việc thực hiện:**

- Rà soát các thông tư quy định về thiết bị tối thiểu, quy định về phòng thực hành
- Lập danh sách phòng thực hành và các trang thiết bị tối thiểu
- Rà soát các điều kiện về điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo.
- Lập các dự án sửa chữa cơ sở vật chất và các phòng thực hành

*** Kết quả:**

- Khoa thực hiện rà soát thông tư quy định về thiết bị tối thiểu, quy định về phòng thực hành..
- Khoa được bố trí 02 phòng thực hành (Nghịệp vụ hướng dẫn; nghịệp vụ lễ hành) đảm bảo các điều kiện về điện, theo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo
- Khoa đã thiết kế sơ đồ và sắp xếp các trang thiết bị tối thiểu cho phòng thực hành.

5.5. Tiêu chuẩn 5.2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của CTĐT.

*** Biện pháp:**

- Phối hợp với phòng QTTB và KHTC rà soát, so sánh thiết bị hiện có so với yêu cầu thiết bị tối thiểu quy định cho từng ngành nghề đào tạo.

- Đề xuất mua sắm theo chương trình mục tiêu quốc gia, mua sắm hàng năm.

*** Các công việc thực hiện:**

- Lập bảng so sánh thiết bị.
- Lập đề xuất mua sắm thiết bị còn thiếu cần bổ sung.
- Phối hợp với phòng QTTB và KHTC về mua sắm trang thiết bị.

*** Kết quả:**

- Khoa đã lập bảng đối sánh trang thiết bị
- Lập đề xuất mua sắm thiết bị còn thiếu cần bổ sung.
- Phối hợp với phòng QTTB và KHTC đã lập dự án mua sắm trang thiết bị.

5.6. Tiêu chuẩn 5.8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.

*** Biện pháp:**

- Khoa/BM rà soát, xác định các môn học cần được áp dụng phần mềm ảo mô phỏng áp dụng trong giảng dạy đảm bảo 50% CTĐT.

- Đề xuất nhà trường đầu tư, mua sắm, thuê chuyên gia xây dựng và tổ chức áp dụng cho từng MH/MĐ.

*** Các công việc thực hiện:**

- GV được phân công giảng dạy đăng ký nội dung áp dụng phần mềm mô phỏng
- Lập danh sách các môn học có thể áp dụng phần mềm mô phỏng
- Xác định những nội dung, phần mềm cần thuê chuyên gia xây dựng; Đề xuất nhà trường mua sắm.
- Tổ chức áp dụng và đánh giá kết quả.

*** Kết quả**

- Phối hợp với Công ty cổ phần Tích Hợp hệ thống toàn cầu GB xây dựng 22 phần mềm mô phỏng cho khoa VHDL.
- Khoa thực hiện ra soát, lập danh sách 100% môn học, bài học thực hành đề xuất thuê chuyên gia xây dựng đảm bảo tỷ lệ 100% các môn học, bài học thực hành được áp dụng phần mềm mô phỏng.

B. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Trên cơ sở kết quả đã thực hiện việc cải tiến, đề nghị các đơn vị trong nhà trường tiếp tục thực hiện tốt các công việc được giao, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác bảo đảm chất lượng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường cho năm học mới.

Trên đây là Báo cáo kết quả cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2023, Nhà trường trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, KTCL.

HIỆU TRƯỞNG**Nguyễn Đức Long**